

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 265 /CTBDU-TTHT
V/v xử lý hoá đơn sai sót

Bình Dương, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM THÉP NST SÀI GÒN
Địa chỉ: Số 3 VSIP, đường số 8, Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, Phường Bình
Hòa, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Mã số thuế: 3700530142

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được công văn số 01-012024/NSTSG ngày 23/01/2024 của CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM THÉP NST SÀI GÒN (viết tắt "Công ty") về việc xử lý hoá đơn sai sót. Qua nội dung công văn của Công ty, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế như sau:

"1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

2. Khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế thì người nộp thuế vẫn được khai bổ sung hồ sơ khai thuế; cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này.

3. Sau khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau thanh tra, kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế thì việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế được quy định như sau:

a) Người nộp thuế được khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với trường hợp làm tăng số tiền thuế phải nộp, giảm số tiền thuế được khấu trừ hoặc giảm số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn và bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này;

b) Trường hợp người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế có sai, sót nếu khai bổ sung làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được khấu trừ, tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thì thực hiện theo quy định về giải quyết khiếu nại về thuế.

4. Hồ sơ khai bổ sung hồ sơ khai thuế bao gồm:

a) Tờ khai bổ sung;

b) Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan...."



- Căn cứ Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Quốc hội quy định về hồ sơ khai thuế như sau:

“4. Người nộp thuế được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Người nộp thuế khai bổ sung như sau:

a) Trường hợp khai bổ sung không làm thay đổi nghĩa vụ thuế thì chỉ phải nộp Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan, không phải nộp Tờ khai bổ sung.

Trường hợp chưa nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của tháng, quý có sai, sót, đồng thời tổng hợp số liệu khai bổ sung vào hồ sơ khai quyết toán thuế năm.

Trường hợp đã nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì chỉ khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế năm; riêng trường hợp khai bổ sung tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công thì đồng thời phải khai bổ sung tờ khai tháng, quý có sai, sót tương ứng.

b) Người nộp thuế khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn thừa và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau thì phải kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại. Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế.”

- Căn cứ Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử lý hóa đơn có sai sót;

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về xử lý hóa đơn điện tử, bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử đã gửi cơ quan thuế có sai sót trong một số trường hợp như sau:

“c) Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có sai sót và người bán đã xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, sau đó lại phát hiện hóa đơn tiếp tục có sai sót thì các lần xử lý tiếp theo người bán sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi xử lý sai sót lần đầu;”

Căn cứ các trích dẫn nêu trên, theo nội dung trình bày tại văn bản, Cục Thuế trả lời nguyên tắc cho Công ty như sau:

Trường hợp nhà cung cấp của Công ty lập hoá đơn thay thế (hoá đơn F1) cho hoá đơn có sai sót theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của một khách hàng khác nhưng thay thế nhầm hoá đơn của Công ty (hoá đơn

F0) thì tiếp tục lập hoá đơn F2 thay thế cho hoá đơn F1 (với giá trị F2 bằng F0) theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 78/2021/TT-BTC. Việc lập hoá đơn thay thế cho hoá đơn có sai sót thực hiện theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Công ty kê khai hoá đơn F2 vào kỳ tính thuế có sai sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty khai bổ sung không làm thay đổi nghĩa vụ thuế thì chỉ phải nộp Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan, không phải nộp Tờ khai bổ sung theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn thừa và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có) theo quy định điểm b Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị liên hệ và gửi hồ sơ tới Phòng Thanh - Kiểm tra thuế số 4 (liên hệ: 0274.3899678) để được hỗ trợ giải quyết.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời Công ty biết để thực hiện. / *21/06/2021*

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như trên;
 - Phòng TTKT4;
 - Website Cục Thuế;
 - Lưu: VT; phòng TTHT (Duy).
- (240124/ZV09/0001/7401/002561905) *[Signature]*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Mạnh Đông

TỈNH NAM

